TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2021/QĐST-DS	*Q, ngày 19 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST–DS ngày 17/3/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Ch.

Trụ sở chính: Số 22, Ngô Q, phường Tràng T, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật:Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Th - Chức vụ: Giám đốc khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản (theo Giấy ủy quyền số: 10771/UQ - PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đại Ch).

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Hồ Việt H - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản (theo Giấy ủy quyền số: 11139/UQ - PVB ngày 15/6/2020 của Giám đốc khối QL&TCTTS).

Đại diện tham gia tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Ng - Chức vụ: Chuyên viên phòng tố tụng.

Bị đơn: Ông Lê Đức H, sinh năm 1982 và bà Doãn Thị H, sinh năm 1984 (vợ ông H). Ông H vắng mặt có ủy quyền cho bà H Theo giấy ủy quyền ngày 19/5/2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngô S, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Các con ông H và bà H: Anh Lê Đức H, sinh năm 2006 và chị Lê Diễm Q, sinh năm 2009.

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngô S, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội. (Bà H đại diện cho các con chưa thành niên).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Đức H và bà Doãn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại ch toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi và các loại phí phát sinh theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 1609/2011/HĐHM-CN.HN ngày 08/9/2011 giữa Ngân hàng TMCP Đại Ch với ông Lê Đức H và bà Doãn Thị H, tạm tính đến hết ngày 24/6/2021 Tổng dư nợ : 4.266.566.656 đồng *(bốn tỷ hai trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm năm mươi sáu đồng)***.** Nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 806.006.474 đồng; Lãi quá hạn: 2.460.560.182 đồng.

2.2- Kể từ ngày 25/6/2021 ông Lê Đức H và bà Doãn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại ch các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 1609/2011/HĐHM-CN.HN ngày 08/9/2011 cho đến khi tất toán các khoản vay. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận điều chỉnh về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay).

2.3- Về xử lý tài sản thế chấp**:** Trong trường hợp ông H và bà H không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Đại ch có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 223.2, tờ bản đồ số: 01 tại địa chỉ: Ngô S, thị trấn Q, Hà Tây, nay là huyện Q, TP Hà Nội. Diện tích thửa đất: 169 m^2; hình thức sử dụng: đất riêng: 169m^2, sử dụng chung: 0m^2; mục đích sử dụng đất: đất ở: 100m^2(thời hạn sử dụng: lâu dài); đất trồng cây lâu năm: 69m^2 (thời hạn sử dụng: đến năm 2043) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AH 408702, số vào sổ cấp GCN: 1742 do UBND huyện Q, tỉnh Hà Tây nay là huyện Q, TP Hà Nội cấp ngày 15/5/2008 cho

ông Lê Đức H; Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng: 5945.2011/HĐTC tại Văn phòng Công chứng Thăng Long - Hà Nội; Đăng ký giao dịch có bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hà Nội- Chi nhánh huyện Q ngày 09/9/2011

2.4.Về án phí: Bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật là: 56.133.283 đồng. Do bị đơn có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có đủ tài sản để nộp tiền án phí, có xác nhận của UBND thị trấn Q ngày 05/ 6/2021 nên xét giảm 50% án phí cho bị đơn. Ông Lê Đức H và bà Doãn Thị H còn phải chịu án phí là: 28.066.641 đồng. Làm tròn là: 28.066.000 *(Hai mươi tám triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)*

Nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Trả lại ngân hàng thương mại cổ phần Đại Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 55.800.000 đồng *(Năm mươi lăm triệu tám trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0011441 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành